

Số: 85/2024/QĐST- HNGĐ

Hải Dương, ngày 15 tháng 10 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Nguyễn Minh Tân

Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Thị Mỹ Anh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương tham gia phiên họp: Bà Phạm Thị Thùy - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 10 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 435/2024/TLST-HNGĐ ngày 1/10/2024 về việc: *Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*; Theo Quyết định mở phiên họp số 473/2024/QĐMPH-HNGĐ ngày 07/10/2024, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

* Người yêu cầu:

1. Anh **Đào Anh T**, sinh năm 1989; nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Số C, Khu A, phường N, thành phố H, tỉnh Hải Dương. Nơi ở hiện tại: Nhật Bản

2. Chị **Nguyễn Thị Phương T1**, sinh năm 1992; địa chỉ trước khi xuất cảnh: xã B, huyện B, tỉnh Lào Cai. Nơi ở hiện tại: Nhật Bản.

Người được anh Đào Anh Tài, chị Nguyễn Thị Phương T1 ủy quyền giao nhận văn bản tố tụng tại TAND tỉnh Hải Dương: bà Phạm Thị T2, sinh năm 1962; Địa chỉ: Số C, Khu A, phường N, thành phố H, tỉnh Hải Dương.

(Anh Tài, chị T1 đều có quan điểm đề nghị giải quyết vắng mặt).

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

- Theo đơn ly hôn, bản tự khai, đơn đề nghị giải quyết vắng mặt anh T, chị T1, cùng các tài liệu có trong hồ sơ thể hiện:

Về quan hệ hôn nhân: Anh T và chị T1 được tự do tìm hiểu, tự nguyện đăng ký kết hôn vào ngày 3/9/2015 tại UBND phường N, thành phố H, tỉnh Hải Dương. Sau khi kết hôn một thời gian ngắn chị T1 đi làm việc tại Nhật Bản, anh T sinh sống tại phường N, thành phố H, tỉnh Hải Dương; sau đó khoảng 1 năm anh T cũng sang Nhật Bản du học, ở cách xa nơi ở của chị T1. Cuộc sống vợ

chồng xa cách, tình cảm vợ chồng ngày càng lạnh nhạt và phát sinh mâu thuẫn, không có tiếng nói chung về kinh tế, mỗi lần nói chuyện lại xảy ra cãi nhau. Mâu thuẫn của anh chị được gia đình hai bên hòa giải nhiều lần nhưng không được. Nay anh T, chị T1 xác định tình cảm vợ chồng không còn nên cùng thống nhất đề nghị Tòa án công nhận việc thuận tình ly hôn theo quy định.

Về con chung, tài sản chung: Anh chị không có con chung, không có tài sản chung nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

Anh Đào Anh T và chị Nguyễn Thị Phương T1 ủy quyền cho bà Phạm Thị T2, giao nhận các văn bản tố tụng với Tòa án.

Tại phiên họp chị T1 và anh T vắng mặt và có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt, đồng thời giữ nguyên quan điểm đề nghị công nhận thuận tình ly hôn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương có quan điểm: Về việc tuân theo pháp luật. Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng giải quyết việc dân sự và các đương sự đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Về việc giải quyết việc dân sự: Đề nghị áp dụng Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình, Điều 149 Bộ luật tố tụng dân sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Chấp nhận yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của anh Đào Anh Tài và chị Nguyễn Thị Phương T1; Về con chung, tài sản chung: Không đề nghị giải quyết. Về lệ phí: Anh Đào Anh T và chị Nguyễn Thị Phương T1 mỗi người chịu 150.000đ lệ phí giải quyết việc dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương tại phiên họp, Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương nhận định:

[1]. Về tố tụng: Anh Đào Anh T và Chị Nguyễn Thị Phương T1 đều đang lao động tại Nhật Bản, đơn ly hôn, bản tự khai, giấy ủy quyền, đơn đề nghị giải quyết vắng mặt của anh T và chị T1 đều có xác nhận của Đ tại Nhật Bản, nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương, theo quy định tại khoản 3 Điều 35; điểm b khoản 1 Điều 37 và điểm h khoản 2 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự. Anh T và chị T1 đều có quan điểm đề nghị giải quyết vắng mặt nên căn cứ Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án quyết định mở phiên họp vắng mặt các đương sự.

[2]. Về quan hệ hôn nhân: Anh T và chị T1 được tự do tìm hiểu, tự nguyện đăng ký kết hôn vào ngày 3/9/2015 tại UBND phường N, thành phố H, tỉnh Hải Dương, do vậy hôn nhân của anh chị là hợp pháp. Sau khi kết hôn thời gian ngắn chị T1 có đi làm việc tại Nhật Bản, sau đó khoảng 1 năm anh T cũng sang Nhật Bản du học, ở cách xa nơi ở của chị T1. Cuộc sống vợ chồng xa cách, tình cảm vợ chồng ngày càng lạnh nhạt, không có tiếng nói chung, không còn quan tâm tới nhau. Xét thấy mâu thuẫn của anh chị đã trầm trọng, mục đích hôn

nhân không đạt được, cả anh T và chị T1 đều tự nguyện ly hôn nên có căn cứ chấp nhận yêu cầu thuận tình ly hôn của anh chị, theo quy định tại Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình.

[2.2] Về con chung, về tài sản chung, nợ chung: Anh T và chị T1 xác định vợ chồng không có con chung, không có tài sản và nợ chung nên không yêu cầu. Do vậy Tòa án không xem xét giải quyết.

[3]. Về lệ phí: Anh Đào Anh Tài, chị Nguyễn Thị Phương T1 mỗi người chịu 150.000đ lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định.

Vì những lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 149, Điều 367 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh **Đào Anh Tài** và chị **Nguyễn Thị Phương T1**.

2. Về lệ phí: Anh Đào Anh T và chị Nguyễn Thị Phương T1 mỗi người phải chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) lệ phí giải quyết việc dân sự (về Hôn nhân và gia đình), được đối trừ số tiền tạm ứng lệ phí 300.000đ theo biên lai thu số 00005128 ngày 01/10/2024 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hải Dương (do bà Phạm Thị Thanh n thay).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Các đương sự;
- UBND phường Ngọc Châu, TP Hải Dương;
- Cục THADS tỉnh Hải Dương;
- Lưu hồ sơ.

Thẩm phán – Chủ tọa phiên họp

(đã ký)

Nguyễn Minh Tân

